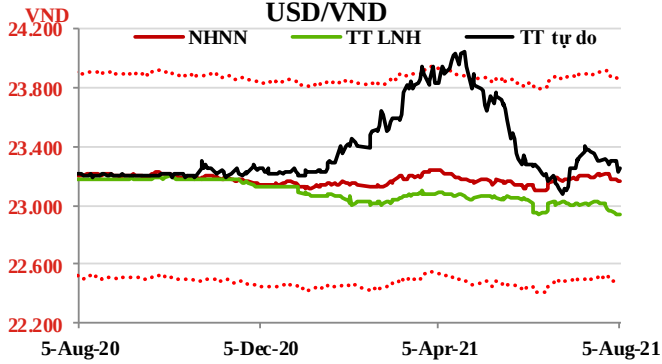


Tin trong nước ngày 05/08

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 05/08, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.164 VND/USD, giảm nhẹ 02 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua kỳ hạn 6 tháng được giữ nguyên niêm yết ở mức 22.975 VND/USD. Tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.809 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.933 VND/USD, giảm 11 đồng so với phiên 04/08. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng nhẹ 05 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 23.155 - 23.215 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 05/08, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,01 – 0,02 đpt ở các kỳ hạn ON và 1M trong khi không thay đổi ở các kỳ hạn 1W và 2W so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,99%; 1W 1,14%; 2W 1,27% và 1M 1,42%. Tương tự, lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 – 0,02 đpt ở các kỳ hạn ON và 1M trong khi đi ngang ở các kỳ hạn còn lại, giao dịch tại: ON 0,14%; 1W 0,18%; 2W 0,22%, 1M 0,31%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở các kỳ hạn 5Y và 10Y trong khi tăng ở các kỳ hạn còn lại, giao dịch tại: 3Y 0,83%; 5Y 0,99%; 7Y 1,27%; 10Y 2,12%; 15Y 2,34%.
- Nghịệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không còn khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, thị trường diễn biến tích cực, cả 3 chỉ số đều giao dịch trên mốc tham chiếu. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 10,81 điểm (+0,81%) lên 1.345,55 điểm; HNX-Index tăng 5,44 điểm (+1,70%) lên 325,46 điểm; UPCoM-Index tăng 0,41 điểm (+0,47%) đạt 87,93 điểm. Thanh khoản thị trường giảm nhẹ so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt trên 23.400 tỷ VND. Khối ngoại mua ròng mạnh hơn 1.136 tỷ VND trên cả ba sàn.
- NHNN vừa công bố Thông tư 11/2021/TT-NHNN về phân loại tài sản có và trích lập dự phòng rủi ro, sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (TCTD).** Thông tư này chính thức có hiệu lực từ ngày tháng 10/2021. Theo đó, tỷ lệ trích lập dự phòng đối với từng nhóm nợ như sau: Nợ tiêu chuẩn không phải trích lập, nợ cần chú ý trích lập 5%, nợ dưới chuẩn trích lập 20%, nợ nghi ngờ trích lập 50% và nợ có khả năng mất vốn trích lập 100%. Thông tư cũng nêu rõ mức trích lập dự phòng chung phải trích được xác định bằng 0,75% tổng số dư các khoản nợ từ nhóm 1 đến nhóm 4. Ngoài ra, TCTD, chi nhánh ngân hàng được sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong trường hợp sau: Khách hàng là tổ chức bị giải thể, phá sản, cá nhân bị chết, mất tích; các khoản nợ được phân loại vào nhóm 5 (nợ có khả năng mất vốn).



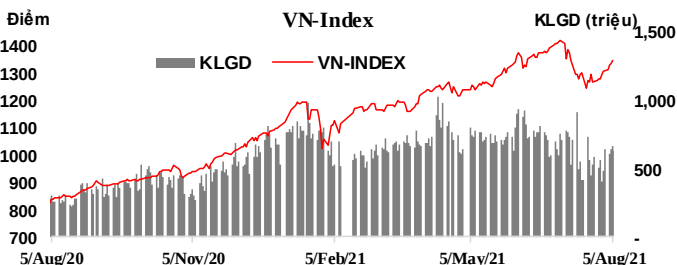
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.99	-0.01	0.14	-0.01	3Y	0.83	0.003
1W	1.14	0.00	0.18	0.00	5Y	0.99	-0.001
2W	1.27	0.00	0.22	0.00	7Y	1.27	0.010
1M	1.42	-0.02	0.31	-0.02	10Y	2.12	-0.008
2M	1.54	-0.04	0.42	0.01	15Y	2.34	0.015
3M	1.65	-0.01	0.56	0.03			
6M	1.88	-0.01	0.82	-0.05			
9M	2.54	0.01	1.08	-0.06			
1Y	3.03	0.01	1.14	-0.06			

Nguồn: Reuters

Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ.đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
05-08-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
04-08-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
03-08-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1345.55	325.46	87.93
%/ngày	0.81%	1.70%	0.47%
%/31/12/2020	21.89%	60.2%	18.1%
KLGD (tr.d.v)	635.47	134.09	53.7
GTGD (tỷ đ)	19324.23	3176.41	963.03
NĐTNN mua (tỷ đ)	2275.69	59.50	0.64
NĐTNN bán (tỷ đ)	1158.53	40.07	0.38

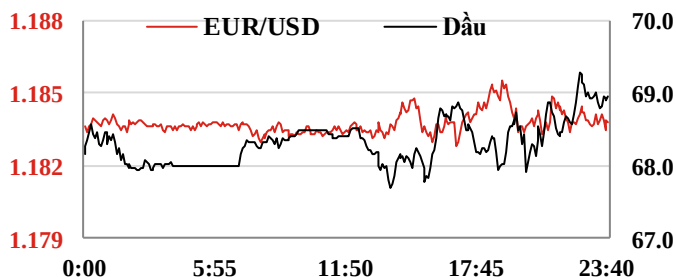


Tin quốc tế

- Thị trường việc làm nước Mỹ đón thông tin tương đối tích cực.**
Bộ Lao động Mỹ cho biết số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại nước này tuần kết thúc ngày 30/07 ở mức 385 nghìn đơn, giảm xuống từ mức 399 nghìn đơn của tuần trước đó, gần khớp với dự báo 382 nghìn đơn của các chuyên gia. Như vậy, tuần qua ghi nhận số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu thấp nhất trong vòng 3 tuần trở lại đây, song vẫn lớn hơn tương đối nhiều so với mức trung bình khoảng 210 nghìn đơn ở thời gian trước khi đại dịch tác động. Một số ý kiến cho rằng Chính phủ Mỹ đã không còn sát sao với việc tiêm chủng như trước, một trong những nguyên nhân dẫn đến việc phủ vaccine (70% dân số) bị chậm hơn khoảng 1 tháng so với dự kiến, khiến nhiều người dân chưa thể quay trở lại làm việc.
- Giá trị đơn đặt hàng nhà máy ở Đức tăng mạnh trong tháng 6.**
Văn phòng Thống kê Liên bang Đức cho biết giá trị đơn đặt hàng nhà máy tại quốc gia này tăng 4,1% m/m trong tháng 6 sau khi giảm 3,2% ở tháng 5, vượt qua mức tăng 2,1% theo kỳ vọng. So với cùng kỳ năm 2020, giá trị đơn đặt hàng tháng 6 đã tăng 26,2%, và đồng thời đã vượt lên 11,2% so với mức trước khi đại dịch tác động.
- NHTW Anh BOE không thay đổi CSTT tại phiên họp tháng 8.**
Cụ thể, BOE cho rằng mặc dù biến thể Delta của virus SARS-CoV2 đang lây lan tương đối mạnh, song những tác động của biến thể này lên nền kinh tế Anh sẽ mờ nhạt dần theo thời gian. GDP của nước Anh được dự báo sẽ tăng 5,0% trong quý II/2021, theo đó thấp hơn 4,0% so với thời gian trước khi bị tác động bởi dịch bệnh. Tỷ lệ thất nghiệp hiện đang ở mức 4,8% và đang giảm dần theo thời gian. Về lạm phát, CPI của nước Anh trong tháng 6 ở mức 2,5% y/y; cao hơn so với mức mục tiêu 2,0% của NHTW Anh, nhưng phản ánh các yếu tố nhất thời. CPI được dự báo sẽ ở khoảng 4,0% y/y thời điểm kết thúc quý IV/2021, trước khi giảm trở lại về gần mức 2,0% trong bối cảnh cung cầu cân bằng trở lại. Theo đó, BOE quyết định giữ LSCS ở mức 0,1%, ngoài ra tiếp tục chương trình thu mua 875 tỷ GBP TPCP và 20 tỷ GBP TPDN, nhằm đạt được lạm phát mục tiêu ở mức 2,0%, đồng thời hỗ trợ tăng trưởng việc làm và kinh tế Anh. Liên quan đến thông tin kinh tế, PMI lĩnh vực xây dựng tại quốc gia này ở mức 58,7 điểm trong tháng 6, giảm khá mạnh từ mức 66,3 điểm của tháng 5 và sâu hơn so với dự báo ở mức 64,5 điểm.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
05-08	15:30	*	PMI lĩnh vực xây dựng Anh T6	58.7	64.5	66.3
05-08	18:00	***	LSCS NHTW Anh BOE	0.1	0.1	0.1
05-08	19:30	**	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ w6	385K	382K	399K
06-08	6:30	*	Thu nhập bình quân tại Nhật Bản y6 T6		1.0	1.9
06-08	6:30	*	Chỉ tiêu hộ gia đình Nhật Bản y6 T6		0.1	11.6
06-08	13:00	*	Sản lượng công nghiệp Đức mm T6		0.6	-0.3
06-08	19:30	***	Thu nhập bình quân theo giờ tại Mỹ mm T7		0.3	0.3
06-08	19:30	***	Số việc làm thay đổi tại lĩnh vực PNN Mỹ T7		870K	850K
06-08	19:30	***	Tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ T7		5.7	5.9



	5 Aug 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	92.24	-0.03%	0.41%	2.57%
USD/CNY	6.46	-0.07%	0.07%	-0.98%
USD/EUR	0.85	0.03%	0.46%	3.22%
USD/JPY	109.74	0.25%	0.26%	6.30%
USD/KRW	1142.59	-0.19%	-0.05%	5.36%
USD/SGD	1.35	0.01%	-0.10%	2.28%
USD/TWD	27.76	-0.05%	-0.48%	-1.13%
USD/THB	33.24	0.39%	1.19%	10.65%
USD/VND Trung tâm	23164	-0.01%	-0.21%	0.14%
USD/VND LNH	22933	-0.05%	-0.16%	-0.67%
USD/VND tự do	23200	0.00%	0.00%	-0.43%
Vàng	1804.01	-0.41%	-1.31%	-4.88%
Dầu	69.09	1.38%	-6.15%	42.39%

DowJones (Mỹ)	DAX (Đức)	Hang Seng (Hong Kong)
35064.25	15744.67	26204.69
0.78%	0.335%	-0.84%

Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0790	-0.0025		
SW	0.0875	0.0009		
1M	0.0958	0.0065	0.2650	0.0000
2M	0.1115	0.0048		
3M	0.1254	0.0036	0.4294	0.0000
6M	0.1485	-0.0065	0.5911	0.0000
1Y	0.2316	0.0018	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 04/08/2021

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	21/09/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	09/09/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	23/09/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	22/09/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	07/09/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch



VN-Index tiếp tục tăng nhẹ lên mức 1334,74 điểm. Đồ thị ngày VN-Index xuất hiện cây nến xanh dài với giá đóng cửa nằm trên đường SMA50 ngày là tín hiệu khá tích cực.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.330 – 1.320

Ngưỡng kháng cự: 1.370 – 1.390

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranghtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn